TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 21/01/2025
V/v: Tranh chấp Ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Lợi và bà Phan Thị Hải Thanh.
- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Lê Muộn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 108/2024/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2024 về "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 03/01/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Sầm Thị Mỹ Kh, sinh năm: 1988. Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (Xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Hàm Văn H, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/9/2024 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Sầm Thị Mỹ Kh trình bày:

Chị và anh Hàm Văn H, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận tự tìm hiểu nhau, đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 05 tháng 03 năm 2008. Sau khi lấy nhau vợ chồng về sống tại thôn V, xã P. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, từ năm 2021 mâu thuẫn gia đình xảy ra, nguyên nhân là do anh H thường xuyên cờ bạc, rượu chè, ăn chơi, nợ nần, không quan tâm đến vợ con. Hiện nay vợ chồng không

còn sống chung với nhau từ tháng 3 năm 2024 cho đến nay và có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung tên Hàm Ngọc Anh Kh, sinh ngày 09/5/2008; Hàm Ngọc Đăng Khô, sinh ngày 05/5/2015; Hàm Ngọc Gia Kh, sinh ngày 01/7/2017; Hàm Kim Ngọc Lan Kh, sinh ngày 26/11/2023. Hiên nay chị đang nuôi các con, nếu ly hôn chị yêu cầu Tòa án giải quyết được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay chị làm công nhân ở tỉnh Đồng Nai, thu nhập bình quân khoảng 15.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung; nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do đi làm ăn xa ở tỉnh Đồng Nai, xin nghỉ rất khó khăn nên chị yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt chị tại phiên tòa sơ thẩm.

Về phía bị đơn: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Toà án đã thông báo, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Hàm Văn H không đến Toà án làm việc và cũng không có ý kiến gì phản hồi liên quan đến tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, vắng mặt tại phiên toà không có lý do.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn chị Sầm Thị Mỹ Kh.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Sầm Thị Mỹ Kh được ly hôn anh Hàm Văn H.

- Về con chung: Giao cho chị Sầm Thị Mỹ Kh được quyền nuôi 04 con chung tên Hàm Ngọc Anh Kh, sinh ngày 09/5/2008; Hàm Ngọc Đăng Kh, sinh ngày 05/5/2015; Hàm Ngọc Gia Kh, sinh ngày 01/7/2017 và Hàm Kim Ngọc Lan Kh, sinh ngày 26/11/2023. Anh Hàm Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản; nợ chung: Chị Sầm Thị Mỹ Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Sầm Thị Mỹ Kh tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn anh Hàm Văn H có địa chỉ cư trú tại thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: Nội dung các bên tranh chấp xuất phát từ mâu thuẫn gia đình dẫn đến xin ly hôn nên Hội đồng xét xử có căn cứ xác định đây là vụ án "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"* theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của nguyên đơn: Chị Sầm Thị Mỹ Kh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Kh.

[1.4] Về sự vắng mặt của bị đơn: Anh Hàm Văn H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và giấy báo lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do; Điều này chứng tỏ anh H đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Sầm Thị Mỹ Kh và anh Hàm Văn Hoánh có đăng ký kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận kết hôn số 23, ngày 05 tháng 3 năm 2008. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Sầm Thị Mỹ Kh và anh Hàm Văn H là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận.

Trong quá trình chung sống chị Sầm Thị Mỹ Kh và Hàm Văn H không thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau; vợ, chồng sống ly thân, bỏ mặc vợ từ tháng 3 năm 2024 cho đến nay.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng nhưng anh Hàm Văn H không tham gia tố tụng, không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Kh. Điều này chứng tỏ anh H có thái độ bỏ mặc, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, xét thấy hôn nhân giữa chị Kh và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Sầm Thị Mỹ Kh.

[2.2]. Về con chung:

Chị Sầm Thị Mỹ Kh và anh Hàm Văn H có 04 con chung tên Hàm Ngọc Anh Kh, sinh ngày 09/5/2008; Hàm Ngọc Đăng Kh, sinh ngày 05/5/2015; Hàm Ngọc Gia Kh, sinh ngày 01/7/2017 và Hàm Kim Ngọc Lan Kh, sinh ngày 26/11/2023. Khi chị Kh và anh Hàm Văn H không còn sống chung thì các con đang ở cùng với mẹ và được mẹ chăm sóc nuôi dưỡng, anh Hàm Văn H không quan tâm đến con.

Quá trình giải quyết vụ án anh Hàm Văn H vắng mặt, không cung cấp ý kiến về vấn đề nuôi dưỡng con chung. Hơn nữa, theo nguyện vọng của các con là muốn sống cùng với mẹ, do đó Hội đồng xét xử giao con chung cho chị Sầm Thị Mỹ Kh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế, nguyện vọng của các con để đảm bảo cho các con phát triển toàn diện về tâm sinh lý về sau là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết, chị Sầm Thị Mỹ Kh không yêu cầu anh Hàm Văn H cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, phù hợp pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Sầm Thị Mỹ Kh không yêu cầu giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[3] Về án phí: Chị Sầm Thị Mỹ Kh tự nguyện xin chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T về nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật nghĩ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Sầm Thị Mỹ Kh.

1. Về hôn nhân: Chị Sầm Thị Mỹ Kh được ly hôn với anh Hàm Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Sầm Thị Mỹ Kh được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 04 con chung tên Hàm Ngọc Anh Kh, sinh ngày 09/5/2008; Hàm Ngọc Đăng Kh, sinh ngày 05/5/2015; Hàm Ngọc Gia Kh, sinh ngày 01/7/2017 và Hàm Kim Ngọc Lan Kh, sinh ngày 26/11/2023. Anh Hàm Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Sầm Thị Mỹ Kh phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0004751 ngày 15/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Chị Kh đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Phước Nam;
- Các đương sự;
- Lưu HS, Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Ngô Văn Tiến